

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BÔI
TỈNH HÒA BÌNH**

Bản án số:50/2021/HSST

Ngày 07/12/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI, TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Mai Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Trung Tính và ông Bùi Văn Mến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Phương – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đình Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:48/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo :

Họ và tên : **Lê Văn T.** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 02/5/1984 tại: Mỹ Đức - Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; ĐKKHKT và nơi ở hiện nay : Thôn Kim Đ xã Vĩnh T huyện Kim Bôi tỉnh Hòa Bình; Con ông : Lê Văn Quỳnh, sinh năm 1958; Con bà: Nguyễn Thị Tươi, sinh năm 1958; Vợ là Nguyễn Thị Thương, sinh năm: 1992; Có 02 con : con trai là Lê Hoàng Anh, sinh năm 2011, con gái là Lê Thị Trà My, sinh năm 2013; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có bốn anh em.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2021, được trích xuất nay có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng : Anh **Nghiêm Đình Th**, sinh năm 1984. Vắng mặt

ĐKKHKT : Thôn Kim Đ, xã Vĩnh T, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 04/8/2021, Lê Văn T đi một mình từ nhà ra ngã ba Bãi Ch xã Tú S huyện Kim Bôi để bắt xe bus lên thành phố Hòa Bình tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp Nghiêm Đình Th, sinh năm: 1984, trú tại: Thôn Kim Đ xã Vĩnh T huyện Kim Bôi cũng là người nghiện chất ma túy, qua trao đổi T biết Th cũng cũng đi lên khu vực thành phố Hoà Bình tìm mua ma túy nên cùng nhau bắt xe bus. Khi đi đến địa phận thành phố Hoà Bình, T và Th xuống xe cùng nhau đi bộ về hướng ngã ba chân Cùn, cả hai đã gặp và hỏi mua được ma túy của một người đàn ông lạ mặt. T mua của người đàn ông này 200.000đồng ma túy còn Th mua 100.000đồng. Sau đó, T và Th đi tìm bãi đất trống rồi lấy số ma túy vừa mua được ra sử dụng rồi cùng nhau bắt xe bus quay về Kim Bôi. Đi đến ngã ba Bãi Ch xã Tú S thì T và Th xuống xe, mỗi người một hướng đi bộ về.

Vào lúc 15 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác Công an xã Vĩnh T huyện Kim Bôi tỉnh Hòa Bình đi tuần tra làm nhiệm vụ tại tuyến đường Trường Sơn thuộc địa phận thôn 168, xã Vĩnh T, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình đã bắt quả tang Lê Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ từ túi quần sau bên phải T đang mặc 01 (một) chiếc ví da màu đen, bên trong có 01 (một) gói nhỏ được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VTRETU, mặt trước và màn hình màu đen, viền màu vàng trắng, mặt sau màu đen vàng, bên trong chứa sim số 0969.433.416. Sau đó, tổ công tác đã dẫn giải Lê Văn T về Ủy ban nhân dân xã Vĩnh T huyện Kim Bôi, mời người chứng kiến tham gia để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Trước Cơ quan điều tra, Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, kể từ biên bản ghi lời khai ngày 07/8/2021 cho đến khi kết thúc điều tra, Lê Văn T đã thay đổi lời khai của mình như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 04/8/2021, Nghiêm Đình Th là người gọi điện thoại rủ T đi xe bus lên thành phố Hòa Bình tìm mua ma túy, T đồng ý. Đi đến ngã ba Bãi Ch xã Tú S huyện Kim Bôi, T gặp và đưa cho Th 60.000đ (sáu mươi nghìn đồng) là tiền góp cho Th mua ma túy. Khi đi đến ngã ba chân đóc Cùn thuộc địa phận thành phố Hoà Bình thì cả hai xuống xe, Th nói với T: “mày đứng ở đây chờ tao” rồi Th đi vào một ngõ nhỏ để mua ma túy còn T thì đứng đợi Th ở ven đường, việc Th mua ma túy của ai cụ thể mua bao nhiêu tiền thì T không hay biết. Sau khi mua được ma túy, Th và T cùng nhau đi tìm bãi đất trống vắng người để cùng nhau sử dụng ma túy rồi bắt xe bus đi về Kim Bôi. Khi gần đến ngã ba Bãi Ch xã Tú S thì Th đưa cho T 01 (một) gói nhỏ, bên ngoài được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất ma túy loại Heroine. T cầm lấy rồi cất gói ma túy Th vừa đưa cho vào chiếc ví da màu đen cho đến khi bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Căn cứ vào lời khai của Lê Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi đã triệu tập Nghiêm Đình Th để lấy lời khai, tiến hành đối chất. Kết quả:

Th thừa nhận được cùng T đi mua ma túy do biết T là người thường xuyên sử dụng ma túy, khi gặp người đàn ông lạ mặt thì Th mua 100.000 đồng, còn Th không rõ T mua bao nhiêu, sử dụng hay tàng trữ như thế nào. Số ma túy mua được Th đã sử dụng hết, Th không được đưa ma túy cho T, không được nhận từ T 60.000 đồng.

Ngày 06/9/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bôi đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi mời người chứng kiến lập biên bản kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VTRETU thu giữ từ Lê Văn T trong quá trình bắt quả tang. Kết quả: Không xác định được thông tin có liên quan đến vụ án, T không xác định được đâu là số điện thoại của Th gọi cho mình như đã khai báo.

Tại Bản kết luận giám định số 240/TBKQ-CAT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình ngày 09/8/2021 kết luận : *“Chất bột dạng cục màu trắng trong gói giấy trong phong bì niêm phong một mặt ghi tên Lê Văn T gửi gửi giám định có khối lượng 0,10 gam (không thấy một gam), là ma túy, loại Heroine”*.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 0,06 gam ma túy, loại Heroine được niêm phong trong phong bì ghi MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY của Phòng Kỹ thuật hình sự, mép dán có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của giám định viên hoàn lại sau giám định.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VTRETU, mặt trước và màn hình màu đen, viền màu vàng trắng, mặt sau màu đen vàng, bên trong chứa sim số 0969.433.416, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc ví da màu đen không có nhãn mác, chủng loại tình trạng đã qua sử dụng.

Tại Bản cáo trạng số: 48/CT – VKS, ngày 11/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình đã truy tố Lê Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa;

Bị cáo thừa nhận ngày 04/8/2021 đã tàng trữ 01 gói ma túy bị Công an phát hiện bắt quả tang. Gói ma túy này là của Nghiêm Đình Th đưa cho bị cáo vì trước đó bị cáo đã góp cho Th 60.000đồng để Th mua ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 12 – 15 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong mẫu giám định ma túy mang tên đối tượng Lê Văn T hoàn trả sau giám định; 01 (một) chiếc ví da màu đen không có nhãn mác, chủng loại tình trạng đã qua sử dụng.

- Trả lại bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VTRETU, mặt trước và màn hình màu đen, viền màu vàng trắng, mặt sau màu đen vàng, bên trong chứa sim số 0969.433.416, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng.

* *Các ý kiến tranh luận:* Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

* *Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo nhận thức hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi của bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,10 gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến; biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Văn T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý chất gây nghiện của nhà nước, góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy cần xử lý nghiêm khắc và cần thiết cách ly bị cáo ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình xét thấy : Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm (s) khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về hình phạt bổ sung* : Xét bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, là lao động tự do không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về các tình tiết khác của vụ án* :

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực ngã ba chân Cùn thuộc địa phận thành phố Hoà Bình do chưa xác định được đối tượng đã bán ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với Nghiêm Đình Th, các chứng cứ chỉ thể hiện qua lời khai nên không có căn cứ xác định hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra cũng không có căn cứ đề xử lý.

[6] *Về vật chứng của vụ án*:

Xét thấy cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo hoàn trả sau giám định đã được niêm phong theo quy định pháp luật và 01 (một) chiếc ví da màu đen không có nhãn mác, không còn giá trị sử dụng là công cụ bị cáo dùng để tàng trữ ma túy.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VTRETU, bên trong chứa sim số 0969.433.416, đã qua sử dụng, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Toàn bộ các vật chứng trên được ghi chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Kim Bôi và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ”.

2. Xử phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lê Văn T 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn thụ hình được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/08/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì ghi MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY của Phòng Kỹ thuật hình sự, mép dán có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của giám định viên hoàn lại sau giám định và 01 (một) chiếc ví da màu đen không có nhãn mác, chủng loại tình trạng đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VTRETU, mặt trước và màn hình màu đen, viền màu vàng trắng, mặt sau màu đen vàng, bên trong chứa sim số 0969.433.416, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng.

(Toàn bộ các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2021 giữa Công an huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS : Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan điều tra – CA Kim Bôi;
- Cơ quan THA hình sự - CA Kim Bôi;
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Bôi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Mai Linh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan điều tra – CA Kim Bôi;
- Cơ quan THA hình sự - CA Kim Bôi;
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Bôi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Mai Linh